

Số: 07/2024/QĐCNHGT-DS

Tiên Lãng, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP Q (V).

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 12 năm 2023 của V .

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP Q (V); Địa chỉ: tầng 1 (tầng trệt), tầng 2 toà nhà Sailing Tower – 111APasteur, phường B, Quận 1, Thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lương Thành L - Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng - khối ngân hàng bán lẻ V (Giấy uỷ quyền số: 183809.23 ngày 08/11/23). Người được uỷ quyền lại: Ông Đỗ Ngọc D, ông Nguyễn Đức H, ông Vũ Văn T, bà Phạm Thị Tú U, - Cán bộ V (Giấy uỷ quyền số 20645423 ngày 07/12/2023).

+ Người bị kiện: Ông Phạm Văn D sinh năm 1981, bà Trần Thị H sinh năm 1985, cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 02/5/2024, ông Phạm Văn D và bà Trần Thị H còn nợ V số tiền 550.016.368 đồng; trong đó: Nợ gốc 463.782.416 đồng, tiền lãi và phí 86.233.952 đồng) gồm:

+ Theo Hợp đồng tín dụng 240.HĐTD1.064.23 ngày 14/03/2023: 490.061.273 đồng (nợ gốc: 430.220.000 đồng, lãi trong hạn: 28.782.536 đồng, lãi quá hạn: 31.058.737 đồng).

+ Theo thẻ tín dụng phát hành ngày 15/03/2023: 59.955.095 đồng (nợ gốc: 33.562.416 đồng, nợ lãi và phí: 26.392.679 đồng).

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Phạm Văn D và bà Trần Thị H phải trả ngay V số tiền nợ tính đến ngày 02/05/2024 là 550.016.368 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 03/5/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ. Đối với khoản nợ lãi chưa thanh toán, ông Phạm Văn D và bà Trần Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Nếu ông Phạm Văn D và bà Trần Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không hết nghĩa vụ trả nợ cho V thì V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã được cam kết theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 3058/HĐTC/2023, quyền số 023/TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng Công chứng Đất Cảng công chứng ngày 14/03/2023 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích 126m² đất thuộc thửa số 640, tờ bản đồ số 11, tại địa chỉ: Thôn P (nay là thôn T), xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH905006, số vào sổ cấp GCN: CH01670 do UBND huyện Tiên Lãng cấp ngày 07/09/2017 cho ông Phạm Văn D (có vị trí, kích thước cụ thể như sau: Phía Bắc giáp ngõ đi dài 6,83m; phía Đông giáp đất ông Phạm Văn T dài 19,52m; phía Nam giáp đất bà Đào Thị L dài 5.83m; phía Tây giáp đất ông Nguyễn Văn T dài 15,86m + 4,1m).

Nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp còn thừa thì ông D trả lại phần còn thừa tương ứng; nếu không đủ để thanh toán hết khoản nợ tại V, ông D, bà H còn phải tiếp tục trả nợ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng để thi hành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Xuyên